

Số: **02/2020/QĐST-KDTM**

B, ngày 14 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 280, 471, 472, 473, 474 của Bộ luật dân sự 2005;
Căn cứ vào Luật các tổ chức tín dụng;
Căn cứ Điều 3 của Luật thương mại 2005;
Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-KDTM ngày 26 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) X Việt Nam.**

Địa chỉ: Tầng 8, văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center- Số 72 đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Văn Q, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đặng Tiến Đ- Chức vụ: Trưởng phòng- Phòng khách hàng doanh nghiệp- Ngân hàng TMCP X Việt Nam- Chi nhánh Đ. Địa chỉ: 2D-2D/1-2E Nguyễn Văn T, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Văn bản ủy quyền số 297/2020/EIB- ĐL/UQ ngày 03/8/2020*)

- Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) N.**

Địa chỉ: Thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thảo L- Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ánh T- Chức vụ: Phó Giám đốc.

(Văn bản ủy quyền ngày 01/01/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP X Việt Nam số tiền 3.970.121.729 (ba tỷ chín trăm bảy mươi triệu một trăm hai mươi một nghìn bảy trăm hai mươi chín) đồng, trong đó nợ gốc là 2.364.200.000 đồng, lãi phát sinh tạm tính đến ngày 04/12/2020 gồm lãi trong hạn là 1.070.614.486 đồng, lãi phạt là 535.307.243 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (04/12/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 024-2015/EIBĐL/KHDN/PTVT ngày 14/12/2015 và hợp đồng thế chấp số 002-2016/EIBĐL/KHDN/PTVT ngày 03/02/2016 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP X Việt Nam- Chi nhánh Đ và Công ty TNHH N.

- Về án phí: Buộc Công ty TNHH N phải nộp 55.701.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP X Việt Nam số tiền 47.275.243 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0019821 ngày 26/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy